TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN KIẾN XƯƠNG** **TỈNH THÁI BÌNH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh Phúc**

Bản án số: 44/2023/HS-ST.
Ngày 18/9/2023.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN KIẾN XƯƠNG, TỈNH THÁI BÌNH

Thành phần xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán Chủ tọa phiên tòa:* Ông Phan Anh Tuấn.
- *Các Hội thẩm nhân dân:*

1. Bà Đỗ Thị Hiên;
2. Bà Đoàn Thị Duyên.

Thư ký ghi biên bản phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thanh Bình - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Kiến Xương, tỉnh Thái Bình.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Kiến Xương, tỉnh Thái Bình tham gia phiên tòa: Ông Phạm Quang Trung - Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 9 năm 2023, tại Hội trường xét xử Tòa án nhân dân huyện Kiến Xương, tỉnh Thái Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 47/2023/TLST - HS ngày 25 tháng 8 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 45/2023/QĐXXST - HS ngày 06 tháng 9 năm 2023 đối với bị cáo:

Họ và tên: Trần Xuân T, sinh năm 1981.

Nơi sinh: quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng. Nơi cư trú: thôn S, xã B, huyện Kiến Xương, tỉnh Thái Bình; Dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; Trình độ văn hóa: Lớp 8/12. Nghề nghiệp: Lao động tự do; con ông Trần Xuân T, đã chết và bà Nguyễn Thị Lệ T; vợ chị Hoàng Thị T; có hai con, con lớn sinh năm 2011, con thứ hai sinh năm 2015. Tiền án: Tiền sự: Không; Nhân thân: Bản án 15HSST ngày 13/7/2002 của Tòa án nhân dân quận Sơn Trà, thành phố Đà Nẵng xử phạt Trần Xuân T 02 năm 06 tháng tháng tù giam về tội "Trộm cắp tài sản". Bị cáo chấp hành xong hình phạt tù và ra trại vào ngày 23/6/2004, bị cáo đã chấp hành xong án phí và trách nhiệm dân sự.

Bản án 38/2019/HS-ST ngày 09/5/2019 của Tòa án nhân dân huyện Giao Thủy, tỉnh Nam Định xử phạt Trần Xuân T 02 năm tù giam về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy". Bị cáo chấp hành xong hình phạt tù và ra trại vào ngày 14/11/2020, bị cáo đã chấp hành xong án phí. Bị cáo bị tạm giữ ngay 16/5/2023,

chuyển tạm giam từ ngày 23/5/2023 đến nay. Hiện đang tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Kiến Xương. (có mặt).

** Người có quyền lợi liên quan:*

- Ông Hoàng Văn C, sinh năm 1963. (có mặt).

Nơi cư trú: thôn T, xã B, huyện K, tỉnh Thái Bình.

** Người chứng kiến:*

- Anh Đỗ Văn C, sinh năm 1984. (vắng mặt)

Nơi cư trú: thôn N, xã H, huyện Kiến Xương, tỉnh Thái Bình.

- Anh Nguyễn Văn T, sinh năm 1984. (vắng mặt)

Nơi cư trú: thôn Đông T, xã H, huyện Kiến Xương, tỉnh Thái Bình

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Khoảng 11giờ 40 phút ngày 16/5/2023,tại khu vực đường liên xã thuộc thôn Đ, xã Hồng Tiến, huyện Kiến Xương, tỉnh Thái Bình, Trần Xuân T có hành vi tàng trữ trái phép 0,1467 gam hêrôin, mục đích để sử dụng cho bản thân. Công an huyện Kiến Xương thu giữ vật chứng, lập biên bản bắt người phạm tội quả tang.

Tại bản Bản kết luận giám định số 705/KL-KTHSngày 22/5/2023 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Bình kết luận: "Mẫu vật gửi giám định là ma túy, loại Heroine, có khối lượng 0,1467 gam".

Tại bản cáo trạng số 47/CT - VKSKX ngày 18/8/2023 của Viện Kiểm sát nhân dân huyện Kiến Xương, tỉnh Thái Bình truy tố bị cáo Trần Xuân T về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" quy định tại điểm c, khoản 1, điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Kiến Xương, tỉnh Thái Bình vẫn giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo về tội danh và điều luật như nội dung bản cáo trạng đã truy tố. Căn cứ tính chất mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo trong vụ án, đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố bị cáo Trần Xuân T phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; Điều 50; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38; điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự và điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Quốc Hội.

Xử phạt bị cáo Trần Xuân T 01 năm 06 tháng tù đến 01 năm 09 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 23/5/2023.

Không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo.

Về xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu huỷ 01phong bì niêm phong số 705/KL-KTHSCủa Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Bình mặt trước ghi "Hoàn trả mẫu vật giám định vật chứng quản lý của Trần Xuân T, sinh năm 1981, HKTT: thôn S, xã B, huyện Kiến Xương, tỉnh Thái Bình";01 bơm kim tiêm (Chưa qua sử dụng); 01 ống nước cất loại 05 ml, vỏ bằng nhựa màu trắng.

Trả lại 01 xe mô tô nhãn hiệu PREALMITmàu nâu, biển kiểm soát 17F9 – 5675, số khung: VCRPCH0031R110209; số máy: CR110FMH110209 cho bị cáo.

Về án phí: Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự để giảm nhẹ hình phạt mức thấp nhất để bị cáo sớm về với gia đình và xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Kiến Xương, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện Kiến Xương, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục được quy định trong Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo không có khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo khai nhận: Khoảng 11 giờ 00 phút ngày 16/5/2023, bị cáo (là người mắc nghiện ma túy) một mình điều khiển xe mô tô nhãn hiệu PREALMIT màu nâu, biển kiểm soát 17F9 – 5675 đi từ nhà tại thôn S, xã B, huyện Kiến Xương, tỉnh Thái Bình đến khu vực bến đò Cồn Nhất thuộc địa phận thôn Nam Hòa, xã Hồng Tiến, huyện Kiến Xương, tỉnh Thái Bình để tìm mua ma túy về sử dụng cho bản thân. Trên đường đi, bị cáo vào một cửa hàng thuốc tân dược thuộc địa phận xã Hồng Tiến, huyện Kiến Xương, tỉnh Thái Bình (bị cáo không nhớ tên và địa chỉ cửa hàng) hỏi mua 01 bơm kim tiêm và 01 ống nước cất để sử dụng ma túy. Khi đến bến đò Cồn Nhất, bị cáo gặp và mua được của một người đàn ông không quen biết khoảng 50 tuổi được 01 gói ma túy bên ngoài được gói bằng giấy tráng kim màu trắng, bên trong là hêrôin có khối lượng 0,1467 gam với số tiền 100.000 đồng. Bị cáo cầm gói ma túy vừa mua vào lòng bàn tay trái rồi điều khiển xe mô tô đi về nhà. Khoảng 11 giờ 20 phút cùng ngày, bị cáo về đến khu vực đường liên xã thuộc thôn Đông Tiến, xã Hồng Tiến, huyện Kiến Xương, tỉnh Thái Bình thì bị Công an huyện Kiến Xương phát

hiện, bắt quả tang, thu giữ vật chứng, lập biên bản bắt người phạm tội quả tang và niêm phong vật chứng. Lời khai của bị cáo phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang do Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Kiến Xương lập hồi 11 giờ 40 phút ngày 16/5/2023 tại khu vực đường liên xã thuộc thôn Đông Tiến, xã Hồng Tiến, huyện Kiến Xương, tỉnh Thái Bình; Biên bản niêm phong đồ vật tài liệu do Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Kiến Xương lập hồi 12 giờ 40 phút ngày 16/5/2023 tại khu vực đường liên xã thuộc thôn Đông Tiến, xã Hồng Tiến, huyện Kiến Xương, tỉnh Thái Bình; Bản kết luận giám định số 705/KL-KTHS ngày 22/5/2023 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Bình kết luận: "Mẫu vật gửi giám định là ma túy, loại Heroine, có khối lượng 0,1467 gam"; Lời khai của những người chứng kiến: anh Đỗ Văn C, sinh năm 1984, trú tại thôn N, xã H, huyện Kiến Xương, tỉnh Thái Bình; anh Nguyễn Văn T, sinh năm 1984, trú tại thôn Đ, xã H, huyện Kiến Xương, tỉnh Thái Bình và còn phù hợp với các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

[3] Từ căn cứ nêu trên hội đồng xét xử có đủ căn cứ kết luận bị cáo Trần Xuân T đã phạm vào tội: "Tàng trữ trái phép chất ma tuý" quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Điều 249 Bộ luật hình sự quy định:

1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

a) ....

c) Heroine, Cocaine, Methamphetamine, Amphetamine, MDMA hoặc XLR-11 có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam;

……..

5. Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cầm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản.

[4] Hành vi phạm tội của bị cáo đã xâm phạm đến chế độ quản lý độc quyền của nhà nước về chất gây nghiện. Ma túy không những làm sa sút sức khỏe, trí tuệ con người mà còn hủy hoại đạo đức nhân cách con người, là nguồn gốc phát sinh các tội phạm khác trong xã hội. Bị cáo có nhân thân, bản án 15HSST ngày 13/7/2002 của Tòa án nhân dân quận Sơn Trà, thành phố Đà Nẵng xử phạt Trần Xuân T 02 năm 06 tháng tháng tù giam về tội "Trộm cắp tài sản". Bản án 38/2019/HS-ST ngày 09/5/2019 của Tòa án nhân dân huyện Giao Thủy, tỉnh Nam Định xử phạt Trần Xuân T 02 năm tù giam về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy". Bị cáo biết tác hại của ma túy nhưng vẫn tàng trữ ma túy để sử

dụng vì vậy phải xử lý nghiêm khắc cách ly bị cáo khỏi đời sống xã hội một thời gian mới tương xứng mức độ phạm tội của bị cáo, có tác dụng giáo dục đối với bị cáo, phòng ngừa chung cho xã hội.

[5] Tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội, do đó bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Bị cáo không bị áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại Điều 52 Bộ luật hình sự.

[6] Ngoài hình phạt tù trong điều luật còn quy định: Người phạm tội còn có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền. Hội đồng xét xử xét thấy bị cáo là người nghiện ma túy, bị cáo tàng trữ mục đích để sử dụng, là lao động tự do không có thu nhập ổn định nên không áp dụng hình phạt tiền đối với bị cáo.

[7] Về xử lý vật chứng: Số ma túy Heroine sau giám định hoàn lại đựng trong 01 phong bì niêm phong số 705/KL-KTHS của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Bình; 01 bơm kim tiêm (Chưa qua sử dụng); 01 ống nước cất loại 05 ml, vỏ bằng nhựa màu trắng mục đích để sử dụng ma tuý nay cần tịch thu tiêu huỷ.

[7.1] Cơ quan điều tra quản lý của bị cáo 01 xe mô tô nhãn hiệu PREALMIT màu nâu, biển kiểm soát 17F9 – 5675, số khung: VCRPCH0031R110209; số máy: CR110FMH110209, nguồn gốc chiếc xe mô tô đứng tên đăng ký chủ sử hữu ông Hoàng Văn C bố vợ bị cáo, nhưng ông C đã cho bị cáo để sử dụng. Chiếc xe mô tô không liên quan đến việc phạm tội nay trả lại cho bị cáo.

[8] Về nguồn gốc ma túy: Bị cáo khai mua của một người đàn ông khoảng 50 tuổi, không biết tên, địa chỉ tại khu vực bến đò Cồn Nhất thuộc địa phận thôn Nam Hòa, xã Hồng Tiến, huyện Kiến Xương, tỉnh Thái Bình. Cơ quan điều tra Công an huyện Kiến Xương không xác định được người bán nên không có căn cứ để xử lý.

[9] Về án phí: Bị cáo phải chịu 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 50; Điều 38; điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Quốc Hội.

1. Tuyên bố: Bị cáo Trần Xuân T phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

2. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Trần Xuân T 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ ngày 16/5/2023.

3. Về vật chứng: Tịch thu tiêu hủy 0,0947 gam Heroine sau giám định hoàn lại đựng trong niêm phong số 705/KL-KTHS của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Bình mặt trước ghi "Hoàn trả mẫu vật giám định vật chứng quản lý của Trần Xuân T, sinh năm 1981, HKTT: thôn S, xã B, huyện Kiến Xương, tỉnh Thái Bình";01 bơm kim tiêm (Chưa qua sử dụng); 01 ống nước cất loại 05 ml, vỏ bằng nhựa màu trắng.

- Trả lại cho bị cáo Trần Xuân T 01 xe mô tô nhãn hiệu PREALMIT màu nâu, biển kiểm soát 17F9 – 5675, số khung: VCRPCH0031R110209; số máy: CR110FMH110209.

(Vật chứng trên được chuyển đến Chi cục Thi hành án dân sự huyện Kiến Xương, tỉnh Thái Bình quản lý).

4. Về án phí: Bị cáo Trần Xuân T phải chịu 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo Trần Xuân T, người có quyền lợi liên quan ông Hoàng Văn C có mặt tại phiên tòa, có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm./

Nơi nhận:
- Bị cáo;
- VKSND huyện Kiến Xương;
- VKSND tỉnh Thái Bình;
- Công an huyện Kiến Xương;
- THAHS huyện Kiến Xương;
- THADS huyện Kiến Xương;
- Lưu hồ sơ vụ án.

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Phan Anh Tuấn